

VẤN ĐỀ TỰ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM CỦA GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

• ThS. LỤC THỊ NGA

Trường bồi dưỡng cán bộ giáo dục Hà Nội

Phương pháp dạy học tích cực gợi mở một vấn đề lớn cho mọi giáo viên (GV) suy nghĩ và hành động: Muốn xây dựng cách học của trò, thầy phải tìm ra cách dạy tương ứng, thầy phải làm được cái thầy muốn trò làm được. Muốn có trò giỏi phải có thầy giỏi. Nhà giáo dục Disterverg (1790-1886) người Đức đã nói rằng: "Người thầy chưa giỏi dạy cho HS kiến thức. Người thầy giỏi dạy cho HS cách tìm ra kiến thức". Phần đầu để trở thành người thầy giáo biết dạy HS cách tìm ra kiến thức, chính là cái đích cần vươn tới của mỗi GV ngày nay, đó cũng chính là động lực để người thầy phấn đấu tự bồi dưỡng (TBD) thường xuyên, suốt đời.

Từ vai trò trách nhiệm của người GV đến yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học trong giai đoạn CNH, HĐH đều cho thấy TBD nghiệp vụ sư phạm là nhu cầu thiết yếu đối với GV trong giai đoạn hiện nay. Muốn trở thành thầy giỏi mỗi GV phải học thường xuyên, phải biến quá trình bồi dưỡng thành quá trình TBD. Phải coi mục tiêu dạy học là mục tiêu TBD của mình, nên chăng người GV cần đáp ứng một số yêu cầu cơ bản sau đây:

1. Có nhận thức đổi mới về TBD

Chuyển từ cách suy nghĩ chỉ học một lần đạt trình độ chuẩn (theo yêu cầu của cấp học) là có thể hành nghề suốt đời, sang quan điểm tự giác học thường xuyên, học suốt đời; đồng thời chống tư tưởng sợ thất bại trong học tập, nghiên cứu thường thấy ở người trưởng thành đã tham gia công tác. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ không chỉ để biết đủ làm một việc mà phải biết vận dụng sáng tạo vào công việc để làm được nhiều việc và giỏi nghề nghiệp đó để phát triển nghề một cách bền vững trong môi trường hợp tác, cạnh tranh, vươn tới đỉnh cao để khẳng định mình như UNESCO đã khuyến cáo: Học để biết, học để làm, học để cùng chung sống với nhau và học để khẳng định mình.

2. Có thái độ tích cực đối với việc TBD

Chủ động tìm cách bồi dưỡng thích hợp, phương thức bồi dưỡng phong phú ở mọi nơi, mọi lúc, ở tại nơi làm việc, ... Ngay từ thuở xa xưa, ông cha ta đã nói "học thầy không tày học bạn", ngày nay điều đó càng được khẳng định rõ nét hơn. Tuy nhiên, những định mức biên chế, những vấn đề mới của khoa học nảy sinh nhanh

như vũ bão khiến GV không thể nghỉ dạy để đi bồi dưỡng dài ngày được cũng không thể chờ đến lượt thì mới học tập, chưa đến thì thôi. Phương thức học phổ biến nhất là đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; tổ chức bồi dưỡng theo chuyên đề; tăng cường dự giờ thăm lớp; tổ chức viết và trao đổi, chia sẻ sáng kiến kinh nghiệm với bạn bè, đồng nghiệp trong cụm trường, quận huyện hoặc trường bạn ở nước ngoài, ...

3. Có kĩ năng TBD

Kĩ năng TBD ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng TBD của người tham gia bồi dưỡng.

Người giáo viên, muốn có kĩ năng TBD trước hết cần:

- **Biết biến quá trình bồi dưỡng thành quá trình TBD.** Nét đặc trưng nhất trong việc "biến" này là: người tham gia bồi dưỡng tự giác, tích cực, chủ động, tự điều khiển hoạt động nhận thức của bản thân dưới sự hướng dẫn, điều khiển của người dạy; người tham gia bồi dưỡng biết TBD, tự đánh giá, tự quản lí, tức là tự phát triển, hoàn thiện bản thân về nhân cách nhà giáo (vừa là người công dân, người giáo dục, người tổ chức, vừa là nhà khoa học); về tư cách nguồn nhân lực (vừa có kiến thức môn học sâu rộng, vừa có vốn kĩ năng phong phú và có nghệ thuật truyền cho người học nhu cầu và năng lực tự học thường xuyên).

- **Xác định được những đặc trưng của kĩ năng TBD**

Kĩ năng TBD là tổ hợp các cách thức hành động TBD được người tham gia TBD nắm vững, nó biểu hiện ở mặt kĩ thuật của hành động TBD và mặt năng lực TBD của mỗi cá nhân. Có kĩ năng TBD là có năng lực TBD ở mức độ nào đó.

Kĩ năng TBD có liên quan chặt chẽ với kết quả TBD. Nó là yếu tố mang tính mục đích, luôn hướng tới mục đích của hành động TBD và có ý nghĩa quyết định đến kết quả TBD.

- **Phân tích được hệ thống kĩ năng TBD**

Ở góc độ cấu trúc hệ thống, kĩ năng TBD bao gồm ba nhóm kĩ năng sau:

+ **Nhóm kĩ năng kế hoạch hoạt động TBD:** bao gồm các kĩ năng xác định mục tiêu, nội dung và trình tự các công việc cần làm, phân phối và sắp xếp thời gian cho từng công việc phù hợp với khả năng và hoàn cảnh học tập, giảng dạy của

bản thân .

- *Nhóm kĩ năng thực hiện kế hoạch TBD:* bao gồm các kĩ năng tiến hành các hoạt động nhận thức trong quá trình TBD, đảm bảo cho việc hoàn thành kế hoạch đã vạch ra như : Kĩ năng đọc sách và tài liệu, Kĩ năng ghi chép, kĩ năng giải bài tập, kĩ năng thực hiện các thao tác trí tuệ trong đó đặc biệt quan trọng là kĩ năng hệ thống hoá, khái quát hoá, kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề,...

- *Nhóm kĩ năng tự kiểm tra đánh giá kết quả TBD:* bao gồm các kĩ năng xác định nội dung sẽ kiểm tra - đánh giá; xây dựng chuẩn mực kiểm tra - thang bậc tự đánh giá; lựa chọn cách thức thực hiện hành động tự kiểm tra - tự đánh giá; sử dụng các thao tác tự kiểm tra - tự đánh giá như so sánh, đối chiếu, tự rút kinh nghiệm,... để tự tuyển dụng được mình trong điều kiện thị trường sức lao động đang đòi hỏi ngày càng cao về trình độ, kĩ năng, về chuyên môn nghiệp vụ sư phạm và nhân cách người thầy trong thời hiện đại.

- *Vận dụng được nguyên tắc chung về bồi dưỡng của GV vào thực tế việc TBD của bản thân*

Trong quá trình TBD, GV luôn muốn được học một kĩ năng hoặc thu nhận một kiến thức mới trong quá trình làm việc. Tuy nhiên, chỉ nên học những gì cần và có tác dụng trực tiếp nâng cao hiệu quả công việc giáo dục, dạy học chứ không phải điểm số, cũng không cần học những vấn đề xa vời để đến tận thế hệ sau mới sử dụng. GV thường TBD theo nội dung tự chọn, có tính ưu tiên: Trong phong trào đổi mới giáo dục hiện nay, cả nước thực hiện chương trình bồi dưỡng để dạy được sách giáo khoa theo chương trình mới thì nội dung cốt yếu cho GVTHCS lựa chọn là nâng cao năng lực trong giảng dạy theo hướng dạy cách học, cách tự học để khai thác và sử dụng hiệu quả nhất chương trình, sách giáo khoa mới và đồ dùng, phương tiện dạy học hiện đại tương thích. Đó cũng chính là nội dung TBD nghiệp vụ sư phạm cốt yếu, cần được ưu tiên số 1 của mỗi GVTHCS đang dạy chương trình mới. Ngoài ra, nhân cách GV được coi là công cụ hiệu quả để GD - DH, bởi vậy GV luôn phải tự đánh giá, tự so sánh, thực hành và tiếp tục sử dụng những điều đã học để bồi dưỡng, sửa đổi những khiếm khuyết của mình bằng con đường hiệu quả nhất, thấy được kết quả ngay. GV thường TBD thông qua việc giải quyết các vấn đề thực tế, những kinh nghiệm trong quá trình tham gia GD - DH. Nếu những kiến thức mới không phù hợp với kiến thức cũ, với nội dung chương trình đang thực hiện, nên bỏ qua. Những kinh nghiệm của bản thân mỗi người có thể là vốn quý, cũng có thể là rào cản nếu những kiến thức mới không có liên hệ gì đến công việc đang GD - DH. Cần thường xuyên xây dựng việc bồi dưỡng của mình

trên những gì đã biết và xác lập được sự hướng dẫn nghiên cứu, bồi dưỡng trong môi trường không hình thức hơn là những lớp học tại chức, dài ngày, v.v.. (bồi dưỡng tại trường, giao lưu với trường bạn, bồi dưỡng theo chuyên đề tổ chức ngắn hạn từ 1 đến 2 ngày, học từ xa,...)

- *Biết xác định nội dung TBD cho mình*

Hiện nay GVTHCS rất tích cực tự giác TBD, tuy nhiên nội dung TBD nghiệp vụ sư phạm còn rất tùy tiện và chưa xác định được mình muốn bồi dưỡng thêm vấn đề đó để làm gì ? Bồi dưỡng như thế nào ? Nên bồi dưỡng lúc nào ? Cần cứ vào đâu để biết mình cần bồi dưỡng gì là phù hợp?

Bởi vậy, để xác định đúng nội dung nghiệp vụ sư phạm cần TBD thì trước hết người GV THCS cần phân tích những yêu cầu đối với công việc của mình trong bối cảnh chung của trường, của cấp học, ngành học, từ đó đối chiếu với khả năng thực thi công việc của chính mình (Dạy môn gì ? Dạy chéo môn gì? Cần phải bổ sung kiến thức, kĩ năng gì để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa mới hiện nay?), để lựa chọn nội dung ưu tiên bồi dưỡng, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên giảm dần rồi tìm nguồn và sắp xếp thời gian bồi dưỡng trước hoặc sau. Nội dung bồi dưỡng năng lực sư phạm bao gồm 3 năng lực khái quát: Năng lực dự báo, năng lực kế hoạch hoá, năng lực điều chỉnh. Tuy nhiên, những năng lực đó cũng cần được đối chiếu với năng lực của cá nhân để lựa chọn bồi dưỡng; thông thường năng lực nào mình còn yếu và phải sử dụng thường xuyên cần được bồi dưỡng trước tiên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Bá Hoành (2000), *Phát triển các phương pháp dạy học tích cực trong dạy HS học*. NXB Giáo dục. Hà Nội.
2. Nguyễn Kỳ (1996), "*Biến quá trình dạy học thành quá trình tự học*". Tạp chí nghiên cứu giáo dục số 3/1996.
3. Phan Văn Khải (17/04/2002), "*Triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới*".
4. Michel Delavay (1998), (Nguyễn Kỳ - Vũ Văn Tảo - Phan Hữu Chân, dịch) *Một số vấn đề về đào tạo giáo viên*. NXB giáo dục. Hà Nội.
5. Patrice Pel Pel (Nguyễn Kỳ, dịch) (1998). *Tự đào tạo để dạy học*. NXB giáo dục. Hà Nội.
6. Nguyễn Trọng Tấn (dịch, 2005), *Quản lí các trường học trong thế kỉ XXI*, NXB Đại học sư phạm

SUMMARY

The article makes mention of self-training in the professional development of lower secondary school teachers in the period of national industrialization and modernization. Also in the article, the author emphasizes that the teacher should 1/ have a new idea about self-training; 2/ have a positive attitude toward self-training and 3/ have self-training skills.